

Số: /GXN-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRONG NHẬP KHẨU PHÉ LIỆU LÀM NGUYÊN LIỆU SẢN XUẤT

Cấp cho: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG NGHIỆP TRƯỜNG AN

Địa chỉ trụ sở chính: Số 37 Nguyễn Thị Thuận, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Tên và địa chỉ của cơ sở sản xuất: Xưởng sản xuất hạt nhựa của Công ty cổ phần khoáng nghiệp Trường An tại thôn Ngô Yên, xã An Hồng, huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng.

Thông tin để gửi thông báo về lô hàng phế liệu nhập khẩu phục vụ kiểm tra, thông quan: Điện thoại: 0225.3250552; Fax: 0225.3250552; email: truongan.kn@gmail.com.

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
XÁC NHẬN:

1. Các điều kiện về bảo vệ môi trường của:

CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG NGHIỆP TRƯỜNG AN

1.1. Kho lưu giữ phế liệu nhựa nhập khẩu:

Công ty cổ phần khoáng nghiệp Trường An (sau đây viết tắt là Công ty) bố trí 01 kho lưu giữ phế liệu nhựa nhập khẩu với tổng diện tích 2.016 m² cao 6 m trong xưởng sản xuất có kết cấu khung thép, mái lợp tôn, có nền bê tông chống thấm, có xây tường xung quanh, có bố trí thiết bị phòng cháy chữa cháy.

Công ty không sử dụng bãi lưu giữ phế liệu nhựa.

1.2. Các biện pháp thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế, chuẩn bị phế liệu trước khi đưa vào dây chuyền sản xuất:

Công ty có biện pháp tách tạp chất đi kèm phế liệu nhựa (đất, cát, nhựa, nhãn mác, dây đai...) ra khỏi phế liệu, đã bố trí khu vực lưu giữ tạp chất 25 m² và chuyển giao để xử lý theo quy định.

1.3. Công trình, thiết bị xử lý chất thải trong quá trình sản xuất, tái chế, tái sử dụng phế liệu nhựa, cụ thể:

a) Nước được sử dụng để giải nhiệt, làm mát hạt nhựa, được tuần hoàn, không thải ra môi trường (không có quá trình tẩy rửa phế liệu nhựa trước khi đưa vào sản xuất), không phát sinh nước thải sản xuất;

b) Nước thải sinh hoạt, khoảng 2 m³/ngày.đêm được thu gom, xử lý tại hệ thống bể tự hoại, bể lắng trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của cả khu vực;

c) Khí thải, bụi được giảm thiểu phát sinh trong quá trình sử dụng phế liệu nhựa nhập khẩu để sản xuất do máy ép đùn sử dụng năng lượng điện, được xử lý qua hệ thống xử lý khí thải bằng phương pháp hấp phụ nhờ than hoạt tính, công suất 16.500 m³/giờ;

d) Chất thải rắn công nghiệp thông thường được phân loại, thu gom, lưu giữ trong khu vực sản xuất và xử lý theo quy định;

đ) Chất thải nguy hại được thu gom, phân loại, lưu giữ tại kho chứa chất thải nguy hại có diện tích 12,9 m², có mái che, tường bao, nền bê tông chống thấm, dán nhãn cảnh báo theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại; sau đó được chuyển giao cho đơn vị có chức năng để xử lý theo quy định;

e) Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom trong các thùng chứa rác chuyên dụng, lưu giữ tại kho có mái che, nền bê tông, diện tích 25,6 m² và chuyển giao cho đơn vị có chức năng để xử lý theo quy định.

1.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác:

a) Đã có phương án xử lý đối với lô hàng phế liệu nhập khẩu vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường hoặc không thể tái xuất;

b) Đã có biện pháp thông gió nhà xưởng (quạt hút với lưu lượng 18.000 m³/giờ) để giảm thiểu tác động của khí thải từ quá trình tái chế nhựa phế liệu;

c) Đã được Công an thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy số 129/TD-PCCC ngày 25 tháng 6 năm 2018.

2. Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng, đủ năng lực để xử lý tạp chất, chất thải phát sinh trong quá trình sử dụng phế liệu nhựa nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

3. Công ty đã cam kết tái xuất hoặc xử lý phế liệu nhựa nhập khẩu trong trường hợp không đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu tại Văn bản số 03/CVDN ngày 08 tháng 5 năm 2019.

4. Phế liệu được phép nhập khẩu trong thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận:

TT	Loại phế liệu nhập khẩu		Khối lượng phế liệu được phép nhập khẩu trong thời hạn của Giấy xác nhận (tấn)
	Tên phế liệu	Mã HS	
1	Phế liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme etylen (PE): dạng xốp, không cứng	3915.10.10	450
2	Phế liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme etylen (PE): loại khác	3915.10.90	450
3	Phế liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme styren (PS): dạng xốp, không cứng	3915.20.10	70
4	Phế liệu và mẫu vụn của plastic (nhựa) từ polyme styren (PS): loại khác	3915.20.90	70
5	Phế liệu và mảnh vụn của plastic (nhựa) khác	3915.90.00	60
	Tổng cộng		1.100

5. Những yêu cầu khác:

5.1. Nhập khẩu đúng chủng loại, khối lượng phế liệu nhựa được phép nhập khẩu và đảm bảo phù hợp với sức chứa của kho lưu giữ phế liệu nhựa tại xưởng sản xuất.

5.2. Phế liệu nhựa nhập khẩu phải đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật QCVN 32:2018/BTNMT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu nhựa nhập khẩu.

5.3. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sơ chế phế liệu và sản xuất bảo đảm các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường, tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 148/GXN-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cấp cho Công ty cổ phần khoáng nghiệp Trường An.

5.4. Lưu giữ chứng từ chuyên giao chất thải cho các đơn vị xử lý chất thải tại Công ty trong thời hạn của Giấy xác nhận để cơ quan cấp Giấy xác nhận theo dõi, kiểm tra.

5.5. Trường hợp có thay đổi các biện pháp bảo vệ môi trường, thay đổi đơn vị xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sử dụng phế liệu nhựa làm nguyên liệu sản xuất thì phải báo cáo cơ quan cấp Giấy xác nhận để theo dõi, kiểm tra.

5.6. Kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã cam kết tại hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất phải được Công ty báo cáo định kỳ 01 lần/năm gửi về cơ quan quản lý nhà nước để kiểm tra, giám sát.

6. Thời hạn hiệu lực của Giấy xác nhận:

Giấy xác nhận này có hiệu lực một (01) năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Tổng cục Hải quan;
- Công thông tin một cửa quốc gia;
- Công thông tin một cửa Bộ TN&MT;
- Sở TN&MT thành phố Hải Phòng;
- Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả;
- Công ty cổ phần khoáng nghiệp Trường An;
- Lưu: VT, TCMT, QLCL, K(12).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Võ Tuấn Nhân